

Ngày 31/12/2024	7,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.8%	-9.3%	-22.6%

	2024	
ROE	5.0%	+/- YoY ▼ 1.8%

	Q4/24		
DT thuần	12.1	QoQ ▼ 15.5 ▼ 56.2%	YoY ▼ 0.80 ▼ 6.4%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	69.1	YoY ▲ 4.60 ▲ 7.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	1.64	QoQ ▼ 0.42 ▼ 20.3%	YoY ▲ 0.02 ▲ 1.4%
	tỷ VNĐ		

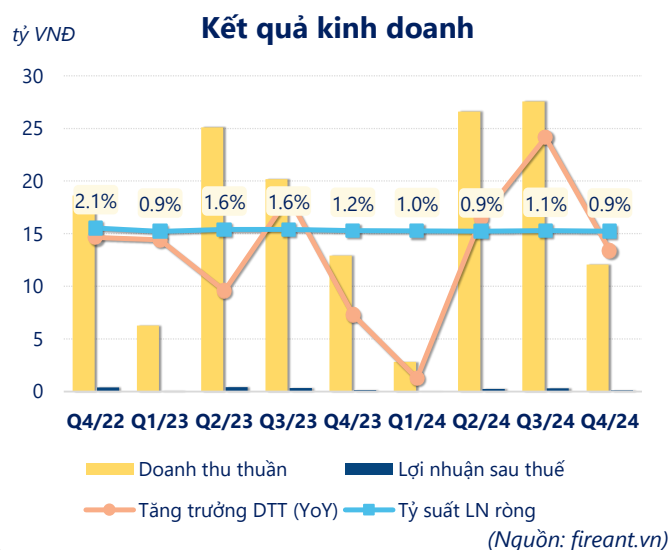
	2024	
LN gộp	6.11	YoY ▼ 0.40 ▼ 6.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	0.08	QoQ ▼ 0.31 ▼ 80.8%	YoY ▼ 0.07 ▼ 50.0%
	tỷ VNĐ		

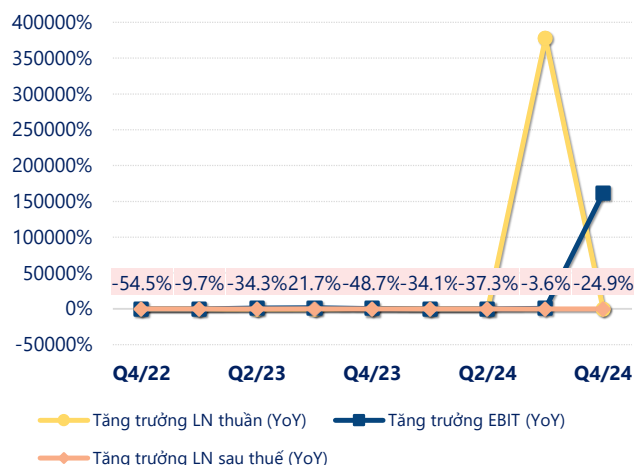
	2024	
LN thuần	0.76	YoY ▼ 0.33 ▼ 30.0%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	0.11	QoQ ▼ 0.20 ▼ 65.4%	YoY ▼ 0.04 ▼ 28.5%
	tỷ VNĐ		

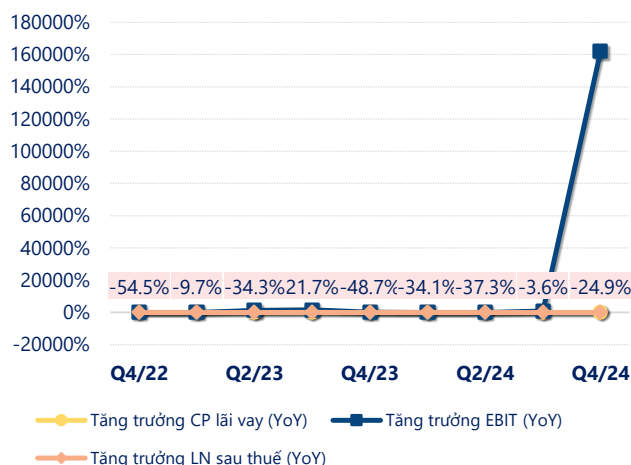
	2024	
LN sau thuế	0.68	YoY ▼ 0.26 ▼ 27.7%
	tỷ VNĐ	



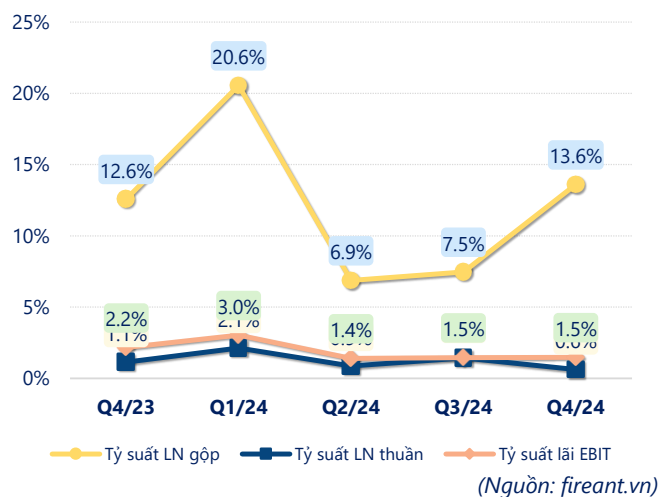
Tăng trưởng lợi nhuận



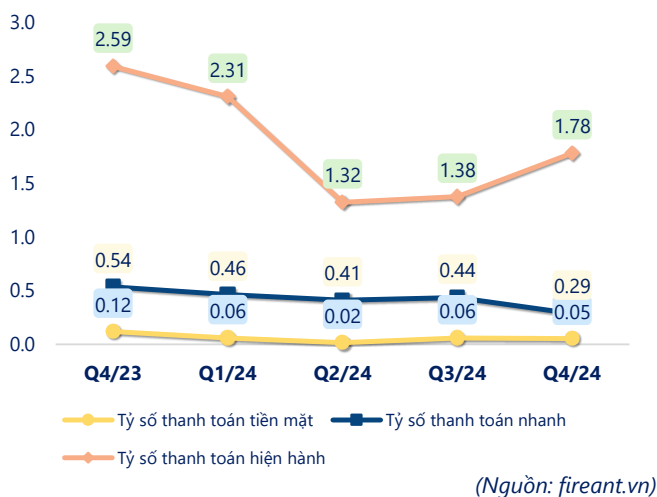
Tăng trưởng chi phí



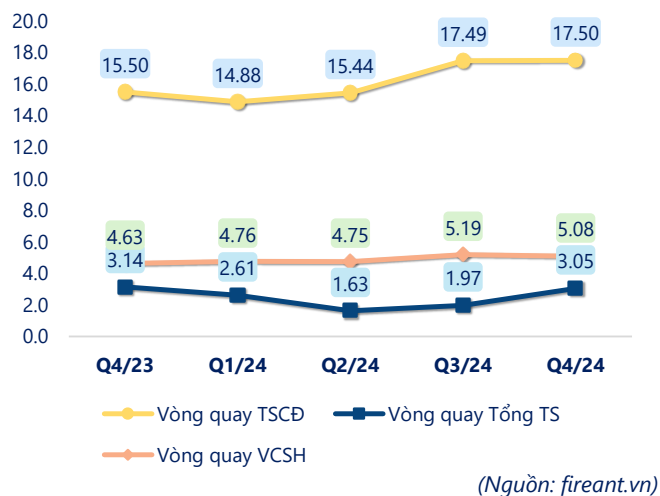
Tỷ suất lợi nhuận



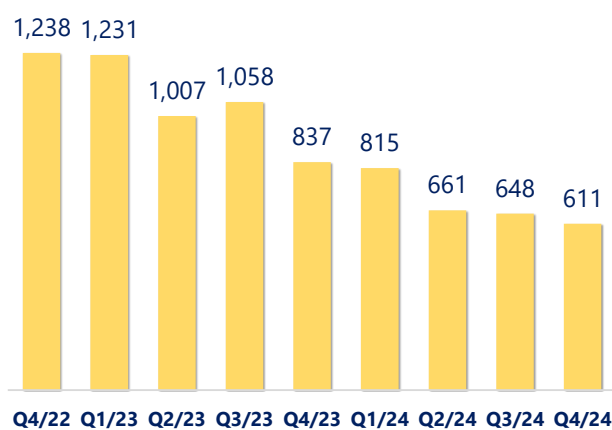
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	12.1	12.9	-6.4%	69.1	64.5	7.1%
Giá vốn hàng bán	10.4	11.3	-7.7%	62.9	58.0	8.6%
Lợi nhuận gộp	1.64	1.62	1.4%	6.11	6.51	-6.1%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.06	-20.7%	0.06	0.08	-27.8%
Chi phí TC	0.03	0.08	-58.6%	0.15	0.40	-61.4%
Chi phí lãi vay	0.03	0.08	-58.6%	0.15	0.40	-61.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.90	0.62	45.9%	2.93	2.63	11.4%
Chi phí QLDN	0.68	0.84	-19.4%	2.32	2.48	-6.2%
LN thuần từ HĐKD	0.08	0.15	-50.0%	0.76	1.09	-30.0%
Lợi nhuận khác	0.07	0.05	41.1%	0.13	0.12	6.9%
LN trước thuế	0.15	0.20	-27.2%	0.89	1.21	-26.4%
Lợi nhuận sau thuế	0.11	0.15	-28.5%	0.68	0.94	-27.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.11	0.15	-28.5%	0.68	0.94	-27.7%

(Nguồn: fireant.vn)

